ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG

**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN HỘ CƠ**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Năm học: 2024 - 2025**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên trường:** Trường trung học cơ sở Tân Hộ Cơ

**2. Địa chỉ:** Ấp Chiến Thắng xã Tân Hộ Cơ huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp

**3. Loại hình:** Công lập

**4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu:**

- Tầm nhìn:

Ngôi trường hiện đại, chất lượng. Là nơi tin cậy của cha mẹ học sinh, là niềm tự hào của giáo viên và học sinh.

- Sứ mệnh:

Xây dựng môi trường học tập và rèn luyện thân thiện – An toàn – Hạnh phúc – Phát triển. Giáo dục các thế hệ học sinh “Vừa hồng, vừa chuyên”; khát vọng làm chủ bản thân; bản lĩnh hội nhập.

- Giá trị cốt lỗi: Lễ phép – Nhân ái – Chăm chỉ – Trung thực – Trách nhiệm –Năng động.

1. **Quá trình hình thành và phát triển**

- Trường Trung học cơ sở Tân Hộ Cơ là một trong hai trường được thành lập sớm nhất của huyện Tân Hồng (trước đây là vùng tam tân của huyện Hồng Ngự), trường được thành lập vào tháng 8 năm 1976 có tên trường PTCS Tân Hộ Cơ có hai cấp học cấp 1, cấp 2 đóng tại vị trí trường Tiểu học Tân Hộ Cơ 1 ngày nay (lúc đó ngành học cấp 2 chỉ có 01 lớp 6 và 01 lớp 7). Tháng 11/1977 do chiến tranh biên giới tây nam nên trường buộc phải nghỉ dạy, riêng ngành học cấp 2 thì sơ tán và xác nhập với trường PTCS Tân Công Chí (tiền thân của hai trường THPT Tân Hồng và THCS Nguyễn Văn Tiệp ngày nay). Đến năm học 1981 – 1982 trường tái thành lập và phát triển. Tháng 9 năm 1990 trường tách ra thành trường PTCS cấp II Tân Hộ Cơ, trường nằm ở khu vực bờ kênh Tân Hòa (Ấp Gò Bói xã Tân Hộ Cơ). Năm 1993 đổi tên thành trường THCS Tân Hộ Cơ và năm 1997 trường được dời về tại vị trí hiện nay (thuộc ấp Chiến Thắng xã Tân Hộ Cơ). Trường thành lập theo Quyết định số 173/QĐ-UBND-TL ngày 28 tháng 12 năm 2006 của UBND huyện Tân Hồng.

- Có được ngôi trường như hôm nay đã trải qua nhiều lần xây dựng, tu sửa mới theo từng năm học:

Năm học 1997 – 1998, trường được đưa vào sử dụng 7 phòng vừa làm phòng học, phòng họp, phòng làm việc. Các phòng bán kiên cố này được xây dựng rất cao so với mặt đường nhằm mục đích chống lũ…Do thiếu phòng học, trường phải cất tạm 2 phòng tre lá mới đảm bảo đủ phòng học.

Năm học 2000-2001, trường có thêm 4 phòng học bán kiên cố thay thế 2 phòng tre lá

Năm học 2003-2004, một dãy 8 phòng học kiên cố được đưa vào sử dụng, thoát khỏi tình trạng phải học nhờ trường tiểu học. Và tiến hành xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Năm học 2010-2011, địa phương mở rộng diện tích thêm 3.500 m2 để xây mới dãy hiệu bộ gồm 8 phòng; và dãy 8 phòng thí nghiệm thực hành, phòng học bộ môn.

Tháng 12 năm 2021 khởi công xây dựng kiên cố 12 phòng học, 14 phòng chức năng và công trình phụ, tháo dỡ hết các phòng bán kiên cố. Bàn giao đưa vào sử dụng tháng 9 năm 2023. Song song đó, Ủy ban nhân dân huyện đầu tư sửa chữa, tôn tạo lại các phòng học cũ trở nên đồng bộ, nâng cấp sân trường cao hơn.

Trường nằm trên trục lộ chính, có tường rào, cổng trường, biển trường, tất cả các khu trong nhà trường được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp. Đủ diện tích sử dụng để đảm bảo tổ chức tốt các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt. Diện tích khuôn viên Nhà trường là 7.647m2, tỷ lệ hơn 10m2/1hs, sân chơi, bãi tập thoáng mát, đảm bảo cho hoạt động vui chơi của học sinh. Cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT có đủ Khối phòng học tập; Khối phòng hành chính quản trị; Khối phòng hỗ trợ học tập; Khối phụ trợ; Sân chơi, bãi tập tương đối đảm bảo cho học sinh học tập, vui chơi.

- Từ năm học đầu tiên (1976-1977) trường chỉ có 2 lớp khối 6 và khối 7 có 75 học sinh và 06 giáo viên đến nay trường có 20 lớp với 760 học sinh và 43 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. 100% giáo viên, nhân viên đạt chuẩn theo quy định. Năng lực ngoại ngữ, tin học ngày càng được nâng lên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thực hiện chương trình GDPT 2018 cũng như ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số của ngành Giáo dục. Có 33 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 13 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh; nhiều lượt giáo viên được khen thưởng danh hiệu Chiến sĩ thi đua, Bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen Thủ tướng. Mỗi năm, có khoảng 50 lượt đạt giải các hội thi, cuộc thi, kỳ thi các cấp tổ chức, trong đó có nhiều giải Nhất, giải Nhì… Đặc biệt, em Phạm Trần Như Ý đạt giải Nhì cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn giải quyết vấn đề thực tiễn cấp quốc gia; em Phạm Hà Trí đạt Huy chương vàng cuộc thi Olympic Toán cấp quốc gia.

Hơn 40 năm xây dựng và trưởng thành, các thế hệ thầy, cô giáo của trường không ngừng phát triển. Nhiều thầy, cô đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, là cán bộ quản lý; nhiều học sinh của trường nay là cán bộ của tỉnh, của huyện, của xã, là bác sĩ, kỹ sư, diễn viên, giáo viên, doanh nhân thành đạt... Từ đó, góp phần tô thắm thêm trang sử vẻ vang của nhà trường.

Tự hào với các thành tích đạt được của nhà trường trong những năm qua, phát huy truyền thống Dạy tốt – Học tốt, các thế hệ thầy và trò vẫn không ngừng phấn đấu vượt khó vươn lên, rèn đức luyện tài viết tiếp những trang vàng truyền thống của nhà trường để trường THCS Tân Hộ Cơ thật sự là nơi tin cậy của cha mẹ học sinh, là niềm tự hào của giáo viên và học sinh; nơi chắp cánh ước mơ của tất cả các em học sinh trên địa bàn xã. Góp phần xây dựng trường ngày càng hiện đại, uy tín, chất lượngvà đạt chuẩn Quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Suốt quá trình phấn đấu, trường đã đạt nhiều thành tích như:

Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2002-2003, 2004-2005

Nhiều năm liền trường đạt tập thể Lao động xuất sắc, đạt Bằng khen của UBND Tỉnh,

Năm 2005 trường được công nhận là trường THCS đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2005 – 2010, là trường THCS đạt chuẩn quốc gia đầu tiên của huyện, thứ 5 của tỉnh.

Thư viện đạt chuẩn năm 2007; đạt chuẩn mức độ 2 năm học 2023 – 2024.

Trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp năm 2015.

Kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức độ 1, năm 2015.

Nhiều năm liền trường đạt tập thể Lao động Xuất sắc

Năm học 2014 – 2015, 2015 – 2016 nhận Cờ thi đua của UBND Tỉnh về thành tích dẫn đầu khối THCS của Huyện.

Năm học 2018 – 2019, 2019 – 2020, 2020 – 2021, được xếp hạng Nhất kết quả thi đua khối trung học cơ sở

Năm học 2022 – 2023 được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhận Bằng khen của UBND Tỉnh

Năm học 2023 – 2024 được Cờ thi đua của UBND Tỉnh

**II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN3**

- Tổng số 43/25 nữ, trong đó:

- CBQL: 03 người, 02 nữ.

- Nhân viên: 05/ 04 nữ, gồm: Kế toán, Văn thư, Thư viện, Y tế, Thiết bị.

- Giáo viên: Tổng số 34 /24 nữ , tỉ lệ GV / lớp 34 GV / 20 lớp = 1,7.

- GVTPTĐ: 01

Cơ cấu giáo viên

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **Toán** | **KHTN/Lý-Hóa-Sinh** | **Tin** | **GDTC/TD** | **Ngữ văn** | **LS-ĐL/Sử-Địa** | **GDCD** | **CN** | **ÂN** | **Tiếng Anh** | **MT** |
| Có | **3** | **7** | **2** | **4** | **6** | **3** | **1** | **2** | **1** | **4** | **1** |
| Thừa | **0** | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Thiếu | **3** | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

100% cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên đạt chuẩn theo vị trí việc làm, trong đó đại học: 38, Cao đẳng: 01, trung cấp: 02

Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp:

1. Thông tin người đại diện hợp pháp:

- Ngô Trần Bảo Thy, chức vụ: Hiệu trưởng

- Địa chỉ: Ấp Chiến Thắng xã Tân Hộ Cơ huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp

- Số điện thoại: 0911805052

- Hộp thư điện tử: [thaongo2001@gmail.com](mailto:thaongo2001@gmail.com)

7. Tổ chức bộ máy:

- Trường thành lập theo Quyết định số 173/QĐ-UBND-TL ngày 28 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng về việc thành lập Trường THCS Tân Hộ Cơ;

- Quyết định công nhận Hội đồng trường: Quyết định số 67/QĐ-UBND.TL ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Huyện Tân Hồng về việc công nhận Hội đồng trường THCS Tân Hộ Cơ nhiệm kỳ 2022 – 2027; Quyết định số 102/QĐ-UBND.TL ngày 14 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng về việc công nhận Chủ tịch Hội đồng trường trung học cơ sở Tân Hộ Cơ nhiệm kỳ 2022 - 2027. Hội đồng trường gồm có Chủ tịch, Thư ký và 11 thành viên như sau:

1. Bà Ngô Trần Bảo Thy – Chủ tịch hội đồng trường

2. Ông Bùi Minh Quang – Thư ký hội đồng trường

3. Ông Nguyễn Văn Hiếu – Thành viên

4. Ông Lâm Quang Kết – Thành viên

5. Ông Lê Hồng Bự – Thành viên

6. Bà Trần Thị Kim Tuyền – Thành viên

7. Ông Đặng Trọng Tưởng– Thành viên

8. Bà Nguyễn Thanh Thúy – Thành viên

9. Bà Phạm Thị Tuyết Hoa – Thành viên

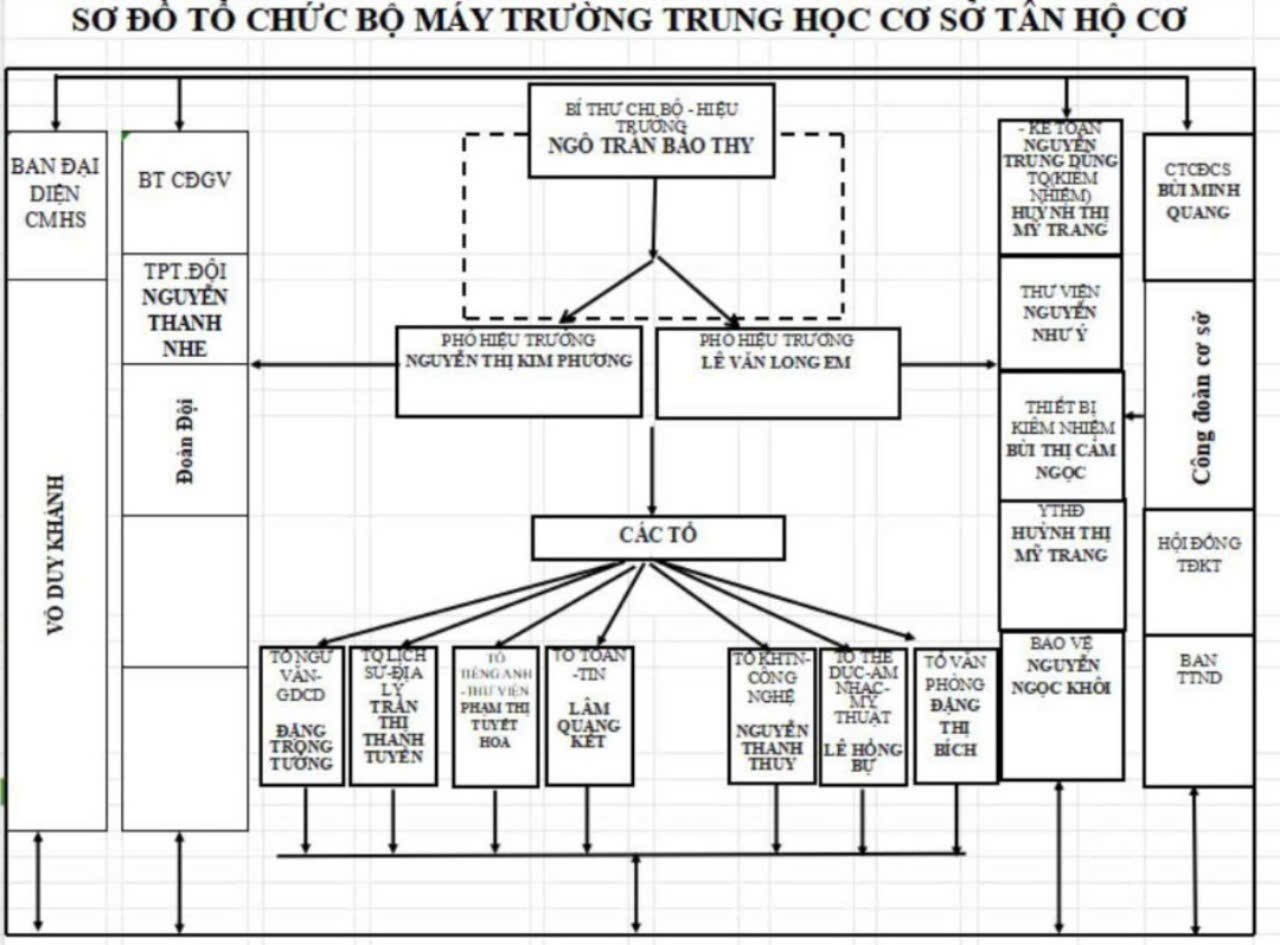
10. Bà Đặng Thị Bích – Thành viên

11. Ông Trịnh Văn Công – Thành viên

12. Ông Võ Duy Khánh – Thành viên

13. Em Nguyễn Thị Anh Thảo – Thành viên

Sơ đồ tổ chức:



**III. CƠ SỞ VẬT CHẤT**

**-** Diện tích của trường: 7.647 m2

- Khối phòng học tập: 20 phòng/20 lớp; 11 phòng bộ môn trong đó: 02 phòng KHTN, 01 phòng Công nghệ; 02 phòng thực hành Tin học; 01 phòng ngoại ngữ, 02 phòng KHXH, phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật; phòng đa chức năng.

- Khối phòng hành chính quản trị: có 05 phòng, trong đó: 01 phòng Hiệu trưởng; 02 phó Hiệu trưởng; 01 Văn phòng; Phòng bảo vệ;

- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: Thư viện; 01 phòng thiết bị giáo dục; 01 Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ học sinh khuyết tật học hòa nhập; 01 phòng Đoàn Đội; Phòng truyền thống

- Khối phụ trợ: 01 phòng họp, 01 phòng giáo viên, 05 phòng chuyên môn; 01 phòng y tế; nhà kho; nhà vệ sinh học sinh có 02 khu riêng biệt, các dãy phòng học đều có nhà vệ sinh học sinh gồm 11 phòng (24 xí, 12 tiểu), có nhà vệ sinh dành cho học sinh khuyết tật; 01 nhà xe cho học sinh, 1 nhà xe giáo viên

- Sân chơi, bãi tập tương đối đảm bảo cho học sinh học tập, vui chơi.

**IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC5**

Kết quả tự đánh giá: đạt cấp độ 2

Kết quả đánh giá ngoài: Chờ Sở Giáo dục và đào tạo đánh giá trong năm học 2024 – 2025.

**V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC6**

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024**

**1. Kết quả duy trì sỉ số, phổ cập giáo dục**

Tổng số lớp: Có 20 lớp, trong đó: khối 6 có 06 lớp khối 7 có 05 lớp; khối 8 có 04 lớp; khối 9 có 05 lớp.

Huy động đầu năm: 770/771, huy động đầu cấp 100%, toàn cấp 99,87% Sỉ số được giao 770 cuối năm 748 giảm 23 học sinh (trong đó chuyển đến 01, chuyển trường đi 02, học nghề: 03, bỏ địa phương: 14, còn ở địa phương: 05) *Giảm 13 so với năm học trước. Tỉ lệ học sinh giảm 0,65%*

Đạt chuẩn phổ cập GDTHCS mức độ 3.

Học sinh tốt nghiệp THCS năm 2024 là 177/177 học sinh (Giỏi: 76 hs; tỷ lệ: 42,94% (nữ: 43); Khá: 69; tỷ lệ : 38,98% ( nữ: 29); Trung bình: 32; tỷ lệ: 18,08% (nữ: 8)

Công tác phân luồng học sinh sau THCS quan tâm chú trọng và đạt kết quả rất tốt, đăng ký thi tuyển sinh 136, học sinh học nghề: 12, tiếp tục vận động học sinh còn lại tham gia học GDTX: 10, học nghề ngắn hạn,… hạn chế tình trạng học sinh vào đời sớm khi không có tay nghề. Còn 19 học sinh chưa học nghề hoặc học GDTX, THPT (tỉ lệ 10,73%)

1. **Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo phát triển năng lực học sinh**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾT QUẢ XẾP LOẠI HẠNH KIỂM NĂM HỌC 2023 - 2024** | | | | | | | | | | | | |
| **STT** | **Khối** | **TSHS/Nữ** | **Xếp loại** | | | | | | | | | |
| **Tốt** | | **Khá** | | **Trung bình (Đạt)** | | | **Yếu (Chưa đạt)** | | |
| **SL** | **Tỉ lệ** | **SL** | **Tỉ lệ** | **SL** | **Tỉ lệ** | **SL** | | **Tỉ lệ** |
| 1 | 6 | 244/127 | 240 | 98,36% | 4 | 1,64% | 0 | 0,0% | 0 | | 0,0% |
| 2 | 7 | 179/89 | 158 | 88,27% | 21 | 11,73% | 0 | 0,0% | 0 | | 0,0% |
| 3 | 8 | 148/81 | 110 | 74,32% | 34 | 22,97% | 4 | 2,70% | 0 | | 0,0% |
| 4 | 9 | 177/90 | 173 | 97,74% | 4 | 2,26% | 0 | 0,0% | 0 | | 0,0% |
| **T. trường** | | **748/377** | **678** | **90,64%** | **63** | **8,42%** | **4** | **0,53%** | **0** | | **0,00%** |

- Kết quả hạnh kiểm/ rèn luyện:

- Học lực/kết quả học tập

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾT QUẢ XẾP LOẠI HỌC TẬP NĂM HỌC 2023 – 2024** | | | | | | | | | | | | |
| **STT** | **Khối** | **TSHS/**  **Nữ** | **Xếp loại** | | | | | | | | | |
| **Giỏi /Tốt** | | **Khá** | | **Trung bình/Đạt** | | **Yếu/Chưa đạt** | | **Kém/Chưa đạt** | |
| **SL** | **Tỉ lệ** | **SL** | **Tỉ lệ** | **SL** | **Tỉ lệ** | **SL** | **Tỉ lệ** | **SL** | **Tỉ lệ** |
| 1 | 6 | 244/127 | 90 | 36,9% | 96 | 39,3% | 58 | 23,77% | 0 | 0% | 0 |  |
| 2 | 7 | 179/89 | 41 | 22,9% | 55 | 30,7% | 82 | 45,84% | 1 | 0,56% | 0 |  |
| 3 | 8 | 148/81 | 44 | 29,7% | 58 | 39,2% | 45 | 30,41% | 1 | 0,68% | 0 |  |
| 4 | 9 | 177/90 | 76 | 42,9% | 69 | 39,0% | 32 | 18,08% | 0 | 0,0% | 0 |  |
| **T. trường** | | **748/377** | **251** | 33,56% | **278** | 37,17% | **217** | 29,01% | 2 | 0,27% | **0** |  |

**3. Công tác giáo dục thể chất**

Nhà trường thực hiện giáo dục thể chất phù hợp theo từng thời điểm dạy học, hướng dẫn học sinh tập luyện nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; Tổ chức Hội khỏe phù đổng cấp trường, tham gia hội thao cấp Huyện đạt huy chương đồng môn bóng đá. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THCS theo quy định.. Kết quả có: 469 học sinh xếp loại Tốt, 279 xếp loại Đạt

**4. Chất lượng phong trào mũi nhọn:** Tổ chức các Hội thi cấp trường, tham gia đầy đủ các Hội thi cấp Huyện, Tỉnh kết quả đạt được như sau:

\* Phong trào mũi nhọn: Tổ chức các Hội thi cấp trường, tham gia đầy đủ các Hội thi cấp Huyện, Tỉnh kết quả đạt được như sau:

- Đạt cấp Huyện: 66 giải các hội thi, kì thi:

+ Hội thi HSG 9 đạt 21 giải: 01 giải Nhì (Ngữ văn), 01 giải Ba (Lịch sử); 01 giải Nhì (Địa lí); 03giải Ba (Địa lí); 01 giải Nhì (Tiếng anh) và 14 giải KK (Ngữ văn,Toán, Lí, Hóa, Sinh, Địa, Tin).

+ Giáo viên dạy giỏi đạt 4

+ KHKT: 03 giải KK và 1 giải KK trưng bày STEM

+ Hội thi “Hùng biện Tiếng Anh” Đạt 04 giải (trong đó 03 giải I gồm khối 6,7,8 và 01 giải III Khối 9)

+ Kết quả cuộc thi Đại sứ học đường đạt giải Khuyến khích cấp Huyện.

+ Hội thi “ Văn hóa đọc”: Kết quả đạt 01 giải Nhì, 01 giải III cấp Huyện.

+ Giải bơi lội: Kết quả đạt 01 giải I; 02 giải III hội thi bơi lội cấp Huyện. + Tham dự hội khỏe phù đổng cấp Huyện, kết quả đạt 08 HCV, 06 HCB; 10 HCĐ, cụ thể có 05 môn đạt giải: môn Bóng đá (01 HCĐ); Cầu lông (02 HCB, 02 HCĐ); Cờ vua (01 HCB, 01 HCĐ); Đẩy gậy (07 HCV, 02HCB, 03HCĐ); Điền kinh (01 HCV-1500m Nam; 01 HCB-Nhảy cao Nữ; 03 HCĐ- Chạy tiếp sức Nữ. Xếp giải II toàn đoàn

- Đạt Cấp tỉnh: đạt 14 giải gồm:

+ Học sinh giỏi 9 đạt 02 (01 giải KK môn Địa lí; 01 giải KK môn tiếng Anh).

+ Vẽ bích họa sen đạt 01 giải Khuyến khích

+ Giáo viên dạy giỏi đạt 2

+ Hội thi “Hùng biện Tiếng Anh”: Đạt 02 giải III khối 6,8 và 02 giải Khuyến khích khối 7,9

+ Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp cấp Tỉnh có 04/6 dự án đạt giải (01 giải Nhất; 01 giải Ba; 02 giải Khuyến khích

+ Tham gia trưng bày sản phẩn STEM cấp Tỉnh đạt giải Nhất (tính giải tập thể cùng với PGD).

**VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH**

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí

- Ngân sách nhà nước cấp: 8.654.847.500 đồng

- Thu học phí: 278.504.245 đồng

- Nguồn thu căn tin: 95.261.000 đồng

- Nguồn kinh phí CSSKBĐ: 32.711.097 đồng

b) Các khoản chi phân theo:

- Chi tiền lương và thu nhập: 3.479.353.099 đồng

- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ: 402.221.291 đồng

- Chi hỗ trợ người học: 110.500.000 đồng

- Chi khác: 89.140.000 đồng

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

- Học phí: mức thu 315.000 đồng/năm học

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học là: 19.705.000 đồng/ năm học.

4. Số dư các quỹ theo quy định, kế cả quỹ đặc thù: 4.980.109.452 đồng (tính đến ngày 30/6/2024)

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

**VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

**1. Xây dựng Trường học thân thiện, học sinh tích cực; trường Xanh – Sạch – Đẹp**

- Phong trào xây dựng: Trường học thân thiện học sinh tích cực được duy trì thường xuyên trong suốt năm học.

-Thư viện được đánh giá công nhận đạt mức độ 2.

**2. Thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”**

Giáo viên, nhân viên thực hiện cam kết Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh Chuyên đề năm 2024 "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong phát huy tinh thần tự lực, chăm chỉ, hợp tác của nhân dân Đồng Tháp" ứng với từng việc làm cụ thể phù hợp với nhiệm vụ được phân công. Tất cả giáo viên, nhân viên có đăng ký cam kết phấn đấu học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Được Huyện ủy biểu dương trong hội nghị sơ kết 2 năm Kết luận số 01-KL/TW về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG**  **Ngô Trần Bảo Thy** |